TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NAM** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24/04/2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Giáp Thị Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Chung

2. Ông Nguyễn Tiến Chỉnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngọ Thị Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 78/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023 về việc: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Ch, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Chị Đinh Thị H, sinh năm 2001 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Ch, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/02/2023, biên bản lấy lời khai ngày 27/3/2023 và tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn Q trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Đinh Thị H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Chu Điện, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang ngày 24 tháng 10 năm 2019. Trước khi kết hôn cả hai được tự do tìm hiểu, việc kết hôn hoàn toàn là sự tự

nguyện của cả anh và chị H. Sau khi kết hôn chị H về nhà anh làm dâu và sinh sống cùng gia đình anh tại Thôn H, xã Ch, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Sau khi kết hôn anh đi khẩu lao động tại Nhật Bản nên hai vợ chồng anh thường xuyên sống xa nhau. Đến khoảng tháng 02/2021 anh và chị H phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan điểm sống không phù hợp, hai vợ chồng không chung chí hướng phát triển kinh tế dẫn đến hai vợ chồng thường xuyên cãi vã, cuộc sống gia đình không được vui vẻ. Đến khoảng tháng 05/2021 chị H đã bỏ về quê sinh sống, anh và chị H đã ly thân từ đó cho đến nay. Anh đã về Việt Nam sinh sống và làm việc từ tháng 4/2022. Việc vợ chồng mâu thuẫn, gia đình hai bên đã hòa giải nhưng không thành. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên không thể về chung sống cùng nhau nên anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giải quyết cho anh được ly hôn với chị Đinh Thị H.

Về con chung: Quá trình chung sống anh và chị Đinh Thị H có 01 con chung là Nguyễn Bảo A, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2019 hiện nay đang ở cùng anh và gia đình anh. Sau khi ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Hiện nay anh đang làm tự do tại địa phương, thu nhập trung bình 10.000.000đồng/tháng.

Cấp dưỡng nuôi con anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

** Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai ngày 24/3/2023 bị đơn chị Đinh Thị H trình bày:*

Về điều kiện, thời gian kết hôn, con chung như anh Nguyễn Văn Q trình bày là đúng. Chị xác định vợ chồng trong quá trình chung sống có mâu thuẫn, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh Q làm đơn ly hôn, chị đồng ý. Do công việc của chị chưa ổn định, thu nhập bấp bênh nên chị đồng ý Tòa án giao con cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa anh Q trình bày thêm: Khi đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, anh nghỉ phép về nước làm thủ tục đăng ký kết hôn với chị H, sau đó anh trở lại Nhật Bản lao động. Đến tháng 4/2022 anh hết hạn hợp đồng lao động nên về Việt Nam sinh sống và làm việc. Anh giữ nguyên các ý kiến đã nêu, đề nghị được ly hôn với chị Đinh Thị H và có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung là cháu A.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam phát biểu ý kiến:*

Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014; các Điều 28, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn Q được ly hôn với chị Đinh Thị H.

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn Q nuôi con chung là cháu Nguyễn Bảo A, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2019. Chị H có quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở chị H thực hiện quyền này.

- Về cấp dưỡng nuôi, tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Anh Q phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Anh Nguyễn Văn Q có đơn xin ly hôn, giải quyết về con chung với chị Đinh Thị H nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự (viết tắt là BLTTDS) xác định quan hệ pháp luật là: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

[1.3] Về sự vắng mặt của các đương sự: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn là chị Đinh Thị H. Tuy nhiên chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt chị H.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Q kết hôn với chị Đinh Thị H trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Chu Điện, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang ngày 24 tháng 10 năm 2019, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Ban đầu vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc, đến tháng 02/2021 thì phát sinh sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do quan điểm sống không phù hợp, hai vợ chồng không chung chí hướng phát triển kinh tế dẫn đến hai vợ chồng thường xuyên cãi vã, cuộc sống gia đình không được hạnh phúc. Anh Q và chị H sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế đã lâu, không còn quan tâm đến nhau. Tại biên bản xác minh đối với địa phương (BL 29) và biên bản lấy lời khai đối với bà Nguyễn Thị Bài (Mẹ đẻ anh Q, BL 37) đã cho thấy cuộc sống của vợ chồng anh Q và chị H mâu thuẫn từ lâu, chị H đã bỏ nhà đi từ tháng 5/2021, anh Q và chị H ly thân từ đó cho đến nay. Tháng 4/2022 anh Q hết hạn hợp đồng lao động tại Nhật Bản và về Việt Nam sinh sống, làm việc. Xét thấy anh Q, chị H đã sống ly thân từ lâu, không ai quan tâm đến ai. Mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa anh Q và chị H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận cho anh Nguyễn Văn Q được ly hôn với chị Đinh Thị H.

[2.2]. Về con chung: Anh Nguyễn Văn Q và chị Đinh Thị H có con chung là cháu Nguyễn Bảo A, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2019 hiện nay đang ở cùng anh Q. Anh Q có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu A; chị H trình bày vì công việc của chị chưa ổn định, thu nhập bấp bênh nên chị đề nghị Tòa án giao con cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Do đó, để tránh xáo trộn về cuộc sống, ảnh hưởng đến tâm sinh lý của con, đảm bảo cho sự phát triển tốt nhất của cháu A, cần giao cháu A cho anh Q nuôi dưỡng. Chị H được quyền thăm nom con, không ai được cản trở chị H thực hiện quyền này. Cấp dưỡng nuôi con, đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[2.3]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Anh Q và chị H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[3]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[4]. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn Q được ly hôn với chị Đinh Thị H.

2. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con Nguyễn Bảo A, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2019. Chị Đinh Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Q phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Q đã nộp theo biên lai thu số 0014398 ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

4. Về kháng cáo: Anh Nguyễn Văn Q có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Đinh Thị H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Chu Điện, huyện Lục Nam;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giáp Thị Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Chung **Nguyễn Tiến Chỉnh** **Giáp Thị Loan**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chung **Nguyễn Tiến Chỉnh** **Giáp Thị Loan**

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giáp Thị Loan